

Biểu mẫu 21**BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH – MARKETING****THÔNG BÁO**

Công khai tài chính của cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm năm học 2023 - 2024

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Học phí/1SV/năm năm học 2023 - 2024	Dự kiến Học phí/1SV của cả khóa học
I	Học phí chính quy chương trình chuẩn (chương trình đại trà)			
1	Tiến sĩ	Triệu đồng/năm		
	Khối ngành III	Triệu đồng/năm	43,5	130,5
2	Thạc sỹ	Triệu đồng/năm		
	Khối ngành III	Triệu đồng/năm	27,75	55,5
3	Đại học	Triệu đồng/năm		
	Khối ngành III	Triệu đồng/năm	25	100
	Khối ngành VII	Triệu đồng/năm	25	100
4	Cao đẳng sư phạm	Triệu đồng/năm		
5	Trung cấp sư phạm	Triệu đồng/năm		
II	Học phí chính quy chương trình khác			
1	Tiến sĩ	Triệu đồng/năm		
	Khối ngành III	Triệu đồng/năm		
2	Thạc sỹ	Triệu đồng/năm		
	Khối ngành III	Triệu đồng/năm		
3	Đại học	Triệu đồng/năm		
	Chương trình tích hợp			
	Khối ngành III	Triệu đồng/năm	40	160
	Khối ngành VII	Triệu đồng/năm		
	Chương trình tiếng Anh toàn phần			
	Khối ngành III	Triệu đồng/năm	60	240
	Chương trình đặc thù			
	Khối ngành VII	Triệu đồng/năm	30	120
	Chương trình tài năng			
	Khối ngành III	Triệu đồng/năm	40	160
4	Cao đẳng sư phạm	Triệu đồng/năm		
5	Trung cấp sư phạm	Triệu đồng/năm		

III	Học phí hình thức vừa học vừa làm			
1	Đại học	Triệu đồng/năm		
	Khối ngành III	Triệu đồng/năm	17,5	78,70
	Khối ngành VII	Triệu đồng/năm	17,5	78,70
2	Cao đẳng sư phạm	Triệu đồng/năm		
3	Trung cấp sư phạm	Triệu đồng/năm		
IV	Tổng thu năm	Tỷ đồng	580,315	
1	Từ ngân sách	Tỷ đồng	1,247	
2	Từ học phí	Tỷ đồng	458,583	
3	Từ nghiên cứu khoa học và chuyên gia công nghệ	Tỷ đồng		
4	Từ nguồn hợp pháp khác	Tỷ đồng	120,485	